| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ TÂN UYÊN**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 92/2023/QĐST-HNGĐ | *Tân Uyên, ngày 29 tháng 9 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 90/2023/TLST-VHNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Ông Nguyễn Giang H, sinh năm 1961; nơi cư trú: 10/8 tổ 8, khu phố B, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Phạm Thị H1, sinh năm 1962; nơi cư trú: 10/8 tổ 8, khu phố B, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Giang H và bà Phạm Thị H1 chung sống với nhau từ từ năm 1986 nhưng đến năm 2020 mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường K, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 79, ngày 24/8/2020. Trong quá trình chung sống, ông H và bà H1 có 03 con chung tên Nguyễn Giang Đ, sinh ngày 02/10/1987; Nguyễn Giang N, sinh ngày 30/9/1989 và Nguyễn Thị Thanh H2, sinh ngày 29/9/1996. Ngày 07/8/2023, ông H và bà H1 có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, ông H và bà H1 đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Giang H và bà Phạm Thị H1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Các con chung đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Giang H và bà Phạm Thị H1 phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0008034 ngày 18/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- CCTHADS thành phố T;
- UBND phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tấn Tâm**